**BUỔI 16: ÔN TẬP CHƯƠNG VI**

**KIỂM TRA TRẮC NGHIỆM ĐẦU GIỜ**

**Câu 1: Chọn đáp án đúng. Nếu****thì:**

A.  B.  C.  D. 

**Câu 2: Cho bốn số với và , một tỉ lệ thức đúng được thiết lập từ bốn số trên là:**

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 3: Chọn đáp án đúng. Với các điều kiện các phân thức có nghĩa thì:**

1.  **B.** 

**C.**  **D.** 

**Câu 4: Chọn đáp án sai. Với điều kiện các phân thức có nghĩa và** **thì ta có:**

**A.**  **B.** 

**C.**  **D.** 

**Câu 5: Cho biết đại lượng y tỉ lệ thuận với đại lượng x theo hệ số tỉ lệ . Hãy biểu diễn y theo x:**

A.  B.  C.  D. 

**Câu 6: Cho y tỉ lệ thuận với x theo hệ số tỉ lệ . Khi thì . Tìm :**

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 7: Cho x và y là hai đại lượng tỉ lệ nghịch. Khi thì . Tìm  khi  A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 8:**Khi  với ta nói:

A.  tỉ lệ với  B. tỉ lệ nghịch với  theo hệ số tỉ lệ 

C.  tỉ lệ thuận với  D.  tỉ lệ thuận với  theo hệ số tỉ lệ 

**BÀI TẬP**

**Bài 1:** Lập tất cả các tỉ lệ thức có được từ đẳng thức sau :

a)  b) 

**Bài 2:** Các tỉ số sau đây có lập thành một tỉ lệ thức không? Vì sao?

a)  và  b)  và 

**Bài 3:** Tìm số hữu tỉ x trong tỉ lệ thức, biết :

a)  b) 

c)  d) 

**Bài 4:** Cho tỉ lệ thức. Tìm giá trị của tỉ số 

**Bài 5:** Tìm hai số x, y, biết :

a)  và  b)  và 

c)  và  d)  và 

**Bài 6:** Tìm ba số x, y, z trong mỗi trường hợp sau:

a) và 

b)  và 

c)  và 

d)  và 

**Bài 7:** Tìm ba số trong mỗi trường hợp sau:

a)  và 

b)  và 

**Bài 8:**

Cho  Chứng minh rằng: 

**Bài 9:**

Cho (b, c, d ≠ 0 , b + d ≠ 0). Chứng minh rằng: 

**Bài 10:** Cho biết hai đại lượng x và y tỉ lệ thuận với nhau khi thì 

a) Tìm hệ số tỉ lệ k của y đối với x.

b) Hãy biểu diễn y theo x. Tính giá trị của y khi 

c) Hãy biểu diễn x theo y. Tính giá trị của x khi , y = 24.

**Bài 11:** Cho biết hai đại lượng x và y tỉ lệ nghịch với nhau khi thì 

a) Tìm hệ số tỉ lệ  của y đối với x.

b) Hãy biểu diễn y theo x. Tính giá trị của y khi , .

c) Hãy biểu diễn x theo y. Tính giá trị của x khi , 

**Bài 12.** Hai đội xe vận tải cùng chuyên chở hàng hóa. Mỗi xe cùng chở một số chuyến như nhau và khối lượng chở mỗi chuyến bằng nhau. Đội I có 12 xe, đội II có 15 xe, đội II chở nhiều hơn đội I là tấn hàng. Hỏi mỗi đội xe chuyên chở bao nhiêu tấn hàng?

**Bài 13.**

Ba công nhân có năng suất lao động tương ứng tỉ lệ với . Tính tổng số tiền ba người được thưởng, nếu biết:

a) Tổng số tiền thưởng của người thứ nhất và người thứ hai là triệu đồng.

b) Số tiền thưởng của người thứ ba nhiều hơn số tiền thưởng của người thứ nhất là 2 triệu đồng.

(Biết rằng số tiền thưởng tỉ lệ thuận với năng suất lao động)

**Bài 14.** Cho biết 12 công nhân hoàn thành một công việc trong 15 ngày. Hỏi cần phải tăng thêm bao nhiêu công nhân nữa để có thể hoàn thành công việc đó trong 10 ngày (năng suất của các công nhân như nhau).

**Bài 15**

Ba đội y tế tiêm ngừa vaccine Covid-19 tại 3 trường THCS trong quận có cùng số lượng học sinh đăng ký tiêm chủng như nhau. Đội thứ nhất tiêm xong trong 5 ngày, đội thứ hai tiêm xong trong 4 ngày và đội thứ ba tiêm xong trong 6 ngày. Hỏi mỗi đội có bao nhiêu cán bộ y tế, biết cả ba đội y tế có tất cả 37 cán bộ y tế ? (Năng suất làm việc của các cán bộ y tế là như nhau)

**BÀI TẬP GIAO VỀ NHÀ**

**Bài 1.** Từ các tỉ số sau đây có lập được tỉ lệ thức hay không?

a) và  b)  và 

c)  và  d)  và 

**Bài 2.** Lập tất cả các tỉ lệ thức có thể từ đẳng thức sau

a)  b)  c) 

**Bài 3.** Tìm số hữu tỉ x trong các tỉ lệ thức sau:

a)  b)  c)  d) 

**Bài 4.** Tìm số hữu tỉ x trong các tỉ lệ thức sau:

a)  b) 

c)  d) 

**Bài 5.** Cho tỉ lệ thức . Chứng minh rằng ta có tỉ lệ thức:

a)  b)  c) 

**Bài 6.**Tìm 2 số biết:

a) Cho  và  b) Cho  và 

c) Cho 4x = 5y và 3x – 2y = 35 d) Cho  và 

**Bài 7.**Tìm 3 số biết:

a) Cho  và 

b) Cho  ; và 

c) Cho và 

**Bài 8.** Cho  . Tính giá trị của biểu thức 

**Bài 9.** Ba lớp 7A, 7B, 7C quyên góp được 240kg giấy vụn. Tính số kg giấy vụn của mỗi lớp quyên góp được, biết rằng số kg giấy vụn quyên góp được của mỗi lớp lần lượt tỉ lệ với 

**Bài 10.** Ba nhà sản xuất góp vốn theo tỉ lệ . Hỏi mỗi nhà sản xuất phải góp bao nhiêu vốn biết rằng tổng số vốn của nhà thứ nhất và nhà thứ hai nhiều hơn nhà thứ ba là 80 triệu đồng.

**Bài 11.** Ba tấm vài dài tổng cộng m. Sau khi bán đi tấm vải thứ nhất,  tấm vải thứ hai và  tấm vải thứ ba thì chiều dài còn lại của ba tấm vài bằng nhau. Hỏi mỗi tấm vải lúc đầu dài bao nhiêu mét?

**Bài 12.** Cứ kg thóc cho kg gạo. Chất bột chứa trong gạo là 80%.

a) Hỏi trong kg thóc có bao nhiêu kilôgam chất bột?

b) Từ 1kg gạo người ta làm được bún tươi. Hỏi để làm ra kg bún tươi cần bao nhiêu kilôgam thóc?

**Bài 13.** Với số tiền để mua  m vải lại I có thể mua được bao nhiêu mét vải loại II, biết rằng giá tiền vải loại II bằng  giá tiền vải loại I.

**Bài 14.** Một đội công nhân làm đường lúc đầu gồm có 60 người và dự định làm xong công trình đó trong ngày. Nhưng sau đó đội giảm đi 15 người. Hỏi rằng để làm xong công trình đó, đội phải làm việc bao nhiêu ngày? (năng suất làm việc của mỗi công nhân như nhau).

**Bài 15.** Ba đội máy cày trên ba cánh đồng có diện tích như nhau. Đội I hoàn thành công việc trong 3 ngày, đội II trong 5 ngày, đội III trong 6 ngày. Hỏi mỗi đội có bao nhiêu máy cày, biết rằng đội II nhiều hơn đội III 1 máy và công suất các máy như nhau.